

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày 24-3-2022

V/v ly hôn giữa chị Uyên, anh N

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh

Ông Chu Quốc Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 312/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bé Thu U, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ HKTT: Thôn C1, xã A1, huyện T8, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ở hiện nay: Trường Trung học cơ sở ĐL, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988(vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu Đoàn 1, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn cùng các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Bé Thu U trình bày như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn N ngày 29/3/2021. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A1, huyện T8, tỉnh Bắc N. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh N ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến tháng 6 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, chị và anh N sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế từ tháng 8/2021 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn N.

-*Về con chung*: Vợ chồng không có con chung.

-*Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Bé Thu U không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Bé Thu U có đơn vẫn giữ nguyên quan điểm trên và xin xét xử vắng mặt.

**Bị đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh kết hôn với chị Bé Thu U ngày 29/3/2021. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A1, huyện T8, tỉnh Bắc N. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến tháng 8 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do chị Uyên đi dạy học vì dịch covid 19 chị Uyên phải cách ly ở lại trường và từ đó chị Uyên không về gia đình anh chung sống nữa. Do vợ chồng xa cách vì anh phải ở trong đơn vị ít khi được về nhà vợ chồng có sự hiểu lầm trong việc không liên lạc được nên xảy ra mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mục đích hôn nhân còn đạt được, chị Uyên xin ly hôn anh không đồng ý và anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Trường hợp chị Uyên kiên quyết xin ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

-*Về con chung*: Vợ chồng không có con chung.

-*Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản*: Anh Nguyễn Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn N có đơn vẫn giữ nguyên quan điểm trên và xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Bé Thu U được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

- *Về con chung*: Các đương sự không có con chung.

-*Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản*: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng

cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Bé Thu U, bị đơn anh Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bé Thu U kết hôn với anh Nguyễn Văn N ngày 29/3/2021 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A1, huyện T8, tỉnh Bắc N. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh N ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Anh chị chung sống đến tháng 8 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do chị Uyên đi dạy học do dịch covid phải cách ly ở lại trường nên không về gia đình anh N ở được và do vợ chồng xa cách không thường xuyên liên lạc dẫn hiểu lầm và một phần do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên không tìm được tiếng nói chung thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống. Anh chị sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế từ tháng 8/2021 đến nay. Phía chị Uyên tha thiết xin ly hôn, phía anh N xin được đoàn tụ. HĐXX xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị Uyên, anh N đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài mặc dù anh chị đã được Tòa án hòa giải nhiều lần nhưng phía chị Uyên kiên quyết không về đoàn tụ. Xét thấy anh chị sống ly thân từ tháng 8/2021 đến nay vợ chồng không còn quan tâm qua lại, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bé Thu U được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

[3] *Về con chung*: Chị Bé Thu U và anh Nguyễn Văn N không có con chung.

[4] *Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản*: Các đương sự không đề nghị, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Bé Thu U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0012483 ngày 25/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Bé Thu U được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

2. *Về án phí*: Chị Bé Thu U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0012483 ngày 25/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

3. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Các đương sự;
- UBND xã A1, huyện T8, tỉnh Bắc N;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

